CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH TÀU THUYỀN QUA LSH**
Ngày 18 tháng 11 năm 2026

| STT | Thời gian bắt đầu điều động<br>Time of manoeuvre | Tên tàu<br>Name of ship | Mớn nước<br>Draft | Chiều dài lớn nhất<br>LOA | Dung tích<br>GT | Trọng tải<br>DWT | Cấp đăng kiểm | Tàu lai<br>Tug boat | Từ<br>From | Đến<br>To | Hoa tiêu<br>Pilot | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **I. Khu vực Cần Thơ** | | | | | | | | | | | | |
| *Lượt vào từ Phao số "0" Duyên Hải, bắt đầu lúc:* | | | | | | | | | | | | |
| | | NIL | | | | | | | | | | |
| *Lượt ra từ Khu neo chờ sông Hậu, bắt đầu lúc:* | | | | | | | | | | | | |
| | | NIL | | | | | | | | | | |
| **II. Khu vực Duyên Hải** | | | | | | | | | | | | |
| *Lượt vào từ Phao số "0" Duyên Hải, bắt đầu lúc:* | | | | | | | | | | | | |
| 1 | 21:30 | VIỆT THUẬN 10-05 | 7,2 | 120 | 5566 | 10900 | VR-SB | BĐ10 ; BĐ 14 | BẾN PHAO 2 | CẦU 1(CB) | P20 | **NGÀY 17.11** |
| 2 | 06:30 | VIỆT THUẬN 26-02 | 7,2 | 155 | 15062 | 26323 | HẠN CHẾ 3 | BĐ10 ; BĐ 14 | P0 DH | CẦU 2 | P20 | |
| 3 | 07:00 | VIỆT THUẬN 215-02 | 7,2 | 147 | 12642 | 22027 | HẠN CHẾ 3 | BĐ10 ; BĐ 14 | P0 DH | CẦU DH.2 | P20 | |
| 4 | 07:30 | ĐÔNG BẮC 22-10 | 7,4 | 147 | 10964 | 22095 | VR-SB | BĐ10 ; BĐ 14 | P0 DH | BẾN PHAO 2 | P18 | |
| *Lượt ra từ Bến cảng Trung tâm điện lực Duyên Hải, bắt đầu lúc:* | | | | | | | | | | | | |
| 1 | 21:00 | VIỆT THUẬN 235-07 | 4 | 147 | 11710 | 23500 | VR-SB | BĐ10 ; BĐ 14 | CẦU 2 | KNCTPB-LSH | P18 | **NGÀY 17.11** |
| 2 | 05:30 | VIỆT THUẬN 169 | 4 | 136 | 9693 | 20532 | VR-SB | BĐ10 ; BĐ 14 | CẦU DH.2 | KNCTPB-LSH | P18 | |
| 3 | 06:00 | VIỆT THUẬN 215-07 | 4 | 147 | 11062 | 22900 | VR-SB | BĐ10 ; BĐ 14 | CẦU 2 | KNCTPB-LSH | P20 | |

*Ngày 17 tháng 11 năm 2026*

**** Ghi chú:***

- P0 DH: Phao số "0" Duyên Hải;
- KNCSH: Khu neo chờ sông Hậu;

**Trực ban**

**Thái Trường Sơn**